

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**

**KHOA VĂN HÓA HỌC**

**\*\*\*\*\*&\*\*\*\*\***

**LÊ TUYẾT NHUNG**

**TRUYỀN HÌNH THỰC TẾ TRÊN VTV3**

**ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM VỚI**

**ĐỜI SỐNG VĂN HÓA GIỚI TRẺ**

Chuyên ngành : Văn hóa truyền thông

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC NGÀNH VĂN HÓA HỌC**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHÓA LUẬN: Th.S NGUYỄN THÀNH NAM**

**NĂM 2014**

## LỜI CẢM ƠN

Đề tài khóa luận này là kết quả của hơn sáu tháng đi sâu tìm hiểu, khảo sát và nghiên cứu về sự phát triển của Truyền hình thực tế tại Việt Nam và sự tác động của nó tới đời sống văn hóa của giới trẻ. Bên cạnh đó còn là khoảng thời gian hơn năm mươi ngày đánh giá, phân tích và hoàn thiện đề tài khoa học với sự giúp đỡ của các thầy cô, các anh/chị cán bộ tại Ban thể thao giải trí thông tin kinh tế - Đài Truyền hình Việt Nam, gia đình và bạn bè. Do đó, tôi muốn gửi lời cảm ơn tới những người đã giúp tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học này.

Trước hết, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất của mình tới thầy giáo Th.S Nguyễn Thành Nam, giảng viên khoa Văn hóa học, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội. Thầy là người đã hướng dẫn và theo sát tôi từ khi ý tưởng về đề tài khóa luận được hình thành cho tới lúc thực sự đi vào thực hiện và hoàn thiện. Sự chỉ bảo và giúp đỡ của thầy không chỉ có giá trị đối với bản thân đề tài nói riêng mà còn giúp tôi có thêm nhiều kinh nghiệm quý báu trong việc nghiên cứu, tìm hiểu vấn đề cũng như tiếp cận với tư duy và tác phong làm việc của người nghiên cứu chuyên nghiệp. Đề tài khóa luận này sẽ không thể hoàn thành nếu không có sự giúp đỡ của thầy.

Tôi cũng muốn cảm ơn TS Đặng Hoài Thu, Trưởng Khoa Văn hóa học, Đại học Văn hóa Hà Nội; CEO & ECD Vũ Trung Hiệp, Giám đốc Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền thông LinkStar; chị Hương, chị Linh cùng tất cả các anh chị trong Ban thể thao giải trí và thông tin kinh tế Đài truyền hình Việt Nam với những góp ý, đánh giá quý báu của các thầy/cô/anh/chị đối với đề tài nghiên cứu này nói riêng cũng như đối với phương pháp nghiên cứu khoa học của tôi nói chung. Tôi cũng gửi lời cảm ơn của mình đến những người bạn đã đồng hành, lắng nghe, góp ý, và ủng hộ tôi trong quá trình nghiên cứu.

Cuối cùng, tôi xin gửi lời cảm ơn đặc biệt của mình đến gia đình tôi, những người vẫn thầm lặng ủng hộ tôi mọi lúc mọi nơi, về cả vật chất lẫn tinh thần.

# MỤC LỤC

## DANH MỤC BẢNG CHỮ VIẾT TẮT

## DANH MỤC BẢNG BIỂU

<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử nghiên cứu.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu .....	5
5. Phương pháp nghiên cứu .....	5
6. Ý nghĩa và lý luận thực tiễn.....	6
7. Kết cấu khóa luận .....	7
<b>Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TRUYỀN HÌNH THỰC TẾ VÀ ĐỜI SỐNG VĂN HÓA</b> .....	8
<b>1.1. Truyền hình thực tế</b> .....	8
1.1.1. Khái niệm Truyền hình thực tế .....	8
1.1.1.1. Các quan niệm khác nhau về truyền hình thực tế .....	8
1.1.1.2. Khái niệm Truyền hình thực tế .....	9
1.1.2. Điều kiện ra đời của các chương trình Truyền hình thực tế.....	10
1.1.3. Lịch sử hình thành và phát triển của Truyền hình thực tế.....	12
<b>1.2. Văn hóa và đời sống văn hóa giới trẻ</b> .....	16
1.2.1. Khái niệm Văn hóa .....	16
1.2.2. Khái niệm đời sống văn hóa.....	19

<b>Chương 2: TÁC ĐỘNG CỦA MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH THỰC TẾ TIÊU BIỂU TRÊN KÊNH VTV3 – ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM TỚI ĐỜI SỐNG VĂN HÓA GIỚI TRẺ</b> .....	21
<b>2.1. Sự phát triển của một số chương trình truyền hình thực tế trên VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam</b> .....	21
2.1.1. Các chương trình mua bản quyền nước ngoài.....	25
2.1.1.1. Tìm kiếm tài năng Việt Nam - Vietnam’s Got Talent.....	25
2.1.1.2. Cuộc đua kì thú – The Amazing Race .....	32
2.1.2. Các chương trình tự lên ý tưởng .....	36
2.1.2.1. SV2012 - Sự trở lại của những nhà thông thái vui tính.....	37
2.1.2.2. Đồ Rê Mí.....	44
<b>2.2. Đặc điểm các chương trình Truyền hình thực tế trên VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam</b>	51
2.2.1. Ưu điểm .....	54
2.2.1.1. Tính hấp dẫn, mới lạ .....	54
2.2.1.2. Tính giáo dục .....	55
2.2.1.3. Tính đại chúng .....	56
2.2.2. Nhược điểm.....	57
2.2.2.1. Xâm phạm đời tư .....	57
2.2.2.2. Những ảnh hưởng tiêu cực đến xã hội .....	57
2.2.2.3. Khó khăn trong chi phí và tổ chức sản xuất.....	58
<b>2.3. Tác động của một số chương trình Truyền hình thực tế đối với đời sống văn hóa giới trẻ</b>	59
2.3.1. Kết quả khảo sát.....	59
2.3.2. Ảnh hưởng của THTT tới đời sống văn hóa giới trẻ.....	64

### **Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY HIỆU QUẢ CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH THỰC TẾ TRÊN KÊNH VTV3 – ĐÀI TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM**

<b>3.1. Dự đoán xu hướng phát triển của THTT trong tương lai</b> .....	71
<b>3.2. Một số bài học từ các chương trình đã phát sóng</b> .....	73
3.2.1. Hoạt động tổ chức sản xuất.....	73
3.2.2. Các phương tiện kĩ thuật.....	74
3.2.3. Nội dung kết cấu.....	75
3.2.4. Hình ảnh.....	75
3.2.5. Người dẫn chương trình.....	76
3.2.6. Đối tượng tiếp nhận.....	76
<b>3.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả truyền hình thực tế trên kênh VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam</b> .....	77
3.3.1. Nghiên cứu nhu cầu của khán giả trẻ.....	77
3.3.2. Hình thức thể hiện.....	78
3.3.3. Nội dung chương trình.....	80
3.3.4. Chiến lược kinh doanh.....	84
<b>KẾT LUẬN</b> .....	88

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **PHỤ LỤC**

## MỞ ĐẦU

### 1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Xã hội ngày càng phát triển, nhu cầu của con người cũng ngày càng tăng cao. Công chúng hiện nay, đặc biệt là giới trẻ luôn thích thú và giành quan tâm cho những tác phẩm truyền hình vừa đem lại thông tin hữu ích, kiến thức đa dạng, lại vừa mang đậm tính giải trí, thẩm mỹ, thư giãn nhẹ nhàng. Trong các thể loại báo chí, các chương trình giải trí nổi bật trong việc đáp ứng nhu cầu ấy. Trong đó, truyền hình thực tế là một chương trình giải trí đang thu hút được sự chú ý lớn từ người xem.

Truyền hình thực tế (THTT) là một thể loại chương trình truyền hình miêu tả chân thực những tình huống, hoàn cảnh và sự kiện không hề sắp đặt trước trong kịch bản [35]. Nhân vật chính trong các kênh truyền hình thực tế thường là những người chưa nổi tiếng (đa phần là dân thường)

THTT không chỉ đem lại một sự ủng hộ đông đảo từ phía công chúng mà còn đem lại lợi nhuận khổng lồ cho các hãng truyền hình, cho các tập đoàn kinh tế và cho việc quảng bá hình ảnh quốc gia. Nó thành công bởi xuất hiện vào đúng thời điểm và có hướng đi đúng đắn. Ngành công nghiệp – dịch vụ truyền hình đổi thay không ngừng do sự phát triển của khoa học kỹ thuật và nhu cầu của khán giả.

THTT có nhiều hình thức phong phú, tiêu biểu như: Tư liệu (Documentary style), Thi thố (Elimination), Tìm nghề (Job search), Vượt lên chính mình (Self-improvement/makeover), Trò chuyện (Talk show), Quay lộn (Hidden cameras), Chơi khăm (Hoaxes)... [41]

THTT tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay cũng đã bắt đầu được các đài, các nhóm, các tổ chức, cá nhân quan tâm và đầu tư thực hiện. Với hàng loạt

chương trình như: Phụ nữ thế kỷ 21, Ước mơ của tôi, Vui là chính, Ngôi nhà mơ ước, Vượt lên chính mình, Việt nam Idol, Như chưa hề có cuộc chia ly, Kế hoạch gia đình hạnh phúc, Bước nhảy hoàn vũ, Việt Nam Next Top Model, Việt Nam Got Talent, X Factor Nhân tố bí ẩn...[40]. THPT đang dần quen thuộc hơn với khán giả. Nổi bật nhất chính là hệ thống các chương trình THPT trên kênh VTV3 – Đài Truyền hình Việt Nam. VTV3 chính là nơi đi đầu trong việc thực hiện các chương trình thực tế để thu hút khán giả, và cũng là nơi THPT phát huy được nhiều thế mạnh nhất của mình .

THPT tồn tại và phát triển ở Việt Nam đã từ rất lâu nhưng khi đề cập tới thời điểm được coi là “bùng nổ” chính từ năm 2012 cho tới nay. Đây là thời điểm mà rất nhiều chương trình lên sóng vào giờ vàng và nhận được rất nhiều phản hồi tốt từ phía công chúng. THPT Việt Nam (bao gồm cả những chương trình truyền hình sáng tạo và mua bản quyền) đang là những “tài nguyên lớn” giúp phát triển sức mạnh cứng (kinh tế, thương mại) và sức mạnh mềm (quảng bá hình ảnh Việt Nam ra thế giới – phát triển du lịch, phát triển văn hóa) cho mỗi quốc gia nói chung và cho Việt Nam nói riêng.

Việc nghiên cứu sự phát triển của THPT nhằm nhìn nhận, phân tích những gì THPT đã làm được và chưa làm được; những ảnh hưởng của các chương trình THPT tới đời sống văn hóa của giới trẻ; và đưa ra xu hướng phát triển, một số giải pháp nhằm phát huy hiệu quả các chương trình truyền hình thực tế trên kênh VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam. Bên cạnh đó, nghiên cứu Sự phát triển của THPT cùng với tác động của nó tới đời sống văn hóa của giới trẻ còn rút ra những bài học kinh nghiệm cho thể hệ phóng viên, biên tập viên, hệ thống các nhà truyền thông, nhà văn hóa... muốn tổ chức sản xuất các chương trình thực tế là cần thiết nên trong khuôn khổ khóa luận tốt nghiệp, tôi chọn đề tài nghiên cứu: *“Truyền hình thực tế trên kênh VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam với đời*

*sống văn hóa của giới trẻ”* (khảo sát tại một số trường đại học và các trường THPT, các forum, fanpage,...)

Những nghiên cứu của khóa luận này sẽ có khả năng ứng dụng thiết thực vào việc xây dựng những chương trình truyền hình thực tế mang bản sắc văn hóa Việt Nam; góp phần đưa truyền hình Việt Nam bắt nhịp cùng truyền hình khu vực và thế giới.

## 2. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ

Hiện nay, trên thế giới có một số cuốn sách viết về THTT như cuốn *Audiences and Popular Factual Television* của tác giả Annette Hill, cuốn *Understanding Reality TV* của tác giả Deborah Jermyn và Su Holmes, cuốn *Reality TV* của tác giả Hilla cuốn *Reality TV: The work of being watched* của tác giả Mark Andrejeric cuốn *Reality TV: Remaking Television Culture* của Susan Murray [25]...

Tại Việt Nam đã có một số đơn vị nghiên cứu học tập những khung (format) chương trình THTT của nước ngoài để xây dựng những chương trình truyền hình thực tế của Việt Nam. Đặc biệt kênh VTV3 – Kênh thể thao giải trí và thông tin kinh tế, Đài Truyền hình Việt Nam là một đơn vị có nhiều thể nghiệm và áp dụng thành công nhiều format chương trình truyền hình thực tế.

Một số ví dụ như: *Khởi nghiệp* học từ chương trình *Dragon Dean* (Mỹ), chương trình *Ước mơ của tôi* học theo khung chương trình *The Apprentice* của kênh NBC (Mỹ), chương trình *Phụ nữ thế kỉ 21* mua bản quyền chương trình “21st Century Woman” của Zeal Television và một loạt các chương trình nở rộ gần đây như chương trình *Việt Nam’s Idol*, *Việt Nam’s Next Top Model*, *Việt Nam’s Got Talent*, *Bước nhảy hoàn vũ*, *Cặp đôi hoàn hảo*, *Cuộc đua kì thú*.... Ngoài ra, một số chương trình đã gắn kết tính thực tế vào format của mình một



cách có hiệu quả như *SV 2012*, *Đồ rê mi*, *Cà phê sáng*... Hầu hết các chương trình làm theo phương pháp truyền hình thực tế tại Việt Nam nói chung và trên kênh VTV3 nói riêng mới chỉ khai thác thể loại Gameshow (chương trình trò chơi thực tế) và Talent show (Cuộc thi tài năng) của THPT

Tuy nhiên các công trình nghiên cứu nói trên chưa thực sự tập trung đi sâu, phân tích cụ thể sự phát triển của THPT cũng như tác động của các chương trình đó tới đời sống văn hóa của giới trẻ. Vì vậy đề tài "*Truyền hình thực tế trên kênh VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam với đời sống văn hóa của giới trẻ*" (khảo sát tại một số trường đại học và các trường THPT, các forum, fanpage,...) là một đề tài mới mẻ, chưa có tiền lệ. Bên cạnh đó, đề tài còn phân tích đánh giá những ưu nhược điểm của một số chương trình đã phát sóng và đề xuất những giải pháp xây dựng chương trình truyền hình thực tế phù hợp hơn nữa với nhu cầu và thị yếu của công chúng Việt Nam.

### **3. MỤC ĐÍCH VÀ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU**

#### **3.1 Mục đích nghiên cứu**

Mục đích của tác giả khi nghiên cứu đề tài này là: Dựa trên cơ sở hệ thống hóa nhằm đưa ra những quan niệm khác nhau về THPT trên thế giới để có thể giúp định danh thể loại này một cách rõ ràng. Bên cạnh đó, đề tài tập trung phân tích, chỉ ra các đặc điểm, sự phát triển của THPT trên kênh VTV3, Đài Truyền hình Việt Nam dựa trên việc phân tích một số chương trình THPT cụ thể. Từ đó chỉ ra sự tác động của THPT tới một bộ phận công chúng xem truyền hình là giới trẻ.

Ngoài ra, khóa luận có thể tổng kết, rút ra bài học kinh nghiệm sản xuất các chương trình truyền hình thực tế và chỉ ra xu hướng vận động, phát triển của thể loại này. Bên cạnh đó tìm ra những khía cạnh mới trong việc xây dựng các

chương trình THPT phù hợp với điều kiện kinh tế, đặc biệt là văn hóa cũng như lối sống, thói quen tiếp nhận của giới trẻ tại Việt Nam

Khóa luận sẽ là tài liệu tham khảo cho những ai quan tâm nghiên cứu học hỏi về Truyền hình thực tế và những tác động của nó tới đời sống văn hóa của giới trẻ

### **3.2 Nhiệm vụ**

Để đạt được mục đích trên đây, khóa luận chú trọng thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu sau đây.

- Hệ thống hóa các khái niệm văn hóa; đời sống văn hóa; truyền hình thực tế và những khái niệm liên quan.

- Khảo sát, phân tích sự phát triển của THPT thông qua một số chương trình THPT của VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam

- Tìm hiểu thực trạng tiếp cận, ảnh hưởng của THPT tới đời sống văn hóa của giới trẻ

- Nhận thức được hiệu quả tác động và đưa ra xu hướng, một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả các chương trình truyền hình thực tế trên kênh VTV3.

## **4. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

### **4.1. Đối tượng nghiên cứu**

Truyền hình thực tế trên VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam

### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

Các chương trình Vietnam's Got Talent, Cuộc đua kì thú, SV2012, Đồ Rê Mí,...Khảo sát các nhóm học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố Hà Nội.

## **5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

Để thực hiện mục đích và các nhiệm vụ trên đây, khóa luận sử dụng một số phương pháp trong quá trình nghiên cứu và thu thập thông tin như sau:

+ Phương pháp thống kê - phân loại được dùng thống kê, phân loại, phân tích các dữ liệu nghiên cứu của các chương trình Vietnam's Got Talent, Cuộc đua kì thú, SV2012, Đồ Rê Mí,...

+ Phương pháp điều tra xã hội học (phỏng vấn sâu, phỏng vấn bảng hỏi anket) dùng để điều tra công chúng (giới trẻ), phỏng vấn những người làm chương trình trong diện khảo sát và các chuyên gia, các nhà quản lý, cố vấn của chương trình;

+ Phương pháp phân tích kinh nghiệm; phương pháp dùng trong nghiên cứu trường hợp và quan sát thực nghiệm với tư cách người trong cuộc để có được cách nhìn cận cảnh của quá trình sản xuất chương trình, cũng như sự tác động của nó tới giới trẻ.

## **6. Ý NGHĨA VÀ LÝ LUẬN THỰC TIỄN**

Trong khóa luận này, tác giả làm rõ những khái niệm về truyền hình thực tế, một thể loại chương trình truyền hình đang từng bước chiếm lĩnh “giờ vàng” trên sóng VTV3 – Đài Truyền hình Việt Nam, và thấy rõ được ảnh hưởng của THTT tới đời sống văn hóa của giới trẻ. Để thực hiện đề tài ngoài việc vận dụng hệ thống quan điểm của ngôn ngữ học hiện đại, đề tài còn áp dụng “một số cơ sở lý luận” của các ngành khoa học xã hội có liên quan như: Văn hóa học, kí hiệu học, tâm lí học, địa lí học ...

Từ những ý nghĩa khoa học trên, khóa luận sẽ có những ý nghĩa thực tiễn sau:

- Khóa luận sẽ góp phần đề xuất giải pháp cho Đài truyền hình Việt Nam (VTV) nói chung và Ban Thể thao giải trí và Thông tin kinh tế (VTV3) nói riêng

xem xét, điều chỉnh xu hướng phát triển hiện tại và tương lai của chương trình THPT cho phù hợp với văn hóa tiếp nhận và thị hiếu của công chúng truyền hình, đặc biệt là nhóm công chúng chính – giới trẻ.

- Khóa luận này được hoàn thành, sẽ là tài liệu tham khảo bổ ích và lý thú cho các cơ sở đào tạo văn hóa truyền thông nói chung và cho các Đài phát thanh-truyền hình địa phương trong cả nước, cũng như những ai quan tâm đến truyền hình thực tế và tác động của nó tới công chúng.

## **7. KẾT CẤU KHÓA LUẬN**

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Mục lục, Tài liệu tham khảo, Phụ lục, Khóa luận gồm có 3 chương chính:

**Chương 1:** Những vấn đề lý luận chung về Truyền hình thực tế và Đời sống văn hóa

**Chương 2:** Tác động của một số chương trình truyền hình thực tế tiêu biểu trên kênh VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam tới đời sống văn hóa giới trẻ.

**Chương 3:** Một số giải pháp phát huy hiệu quả các chương trình truyền hình thực tế trên kênh VTV3 – Đài truyền hình Việt Nam

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

## Hệ thống Sách, Giáo trình, Bài viết liên quan

1. Annette Hill (2005), *Reality TV: Audiences and Popular Factual Television*, Routled
2. Bùi Thu Thủy (2008), *Bài phát biểu tại Hội thảo chuyển giao trò chơi truyền hình có bản quyền của nước ngoài vào Việt Nam*
3. Charles B. Slocum, *The Real History of Reality TV Or, How Allen Funt Won the Cold War*, WGAW Assistant Executive Director
4. Deboral Jermyn, Su Holmes, *Understanding Reality TV*
5. Dương Văn Anh, *Truyền hình thực tế, Những con số nói nhiều*, Thể thao & Văn hóa Cuối tuần
6. Đài Tiếng nói Việt Nam (2003), *Công chúng phát thanh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Đài Truyền hình Việt Nam (2006), *Báo cáo truyền hình hàng tháng*
8. Đoàn Văn Chúc (1997), *Văn hóa học*, Nhà xuất bản Văn hóa thông tin Hà Nội
9. Đào Duy Anh (1938), *Việt Nam văn hoá sử cương*, Quan Hải tùng thư, Huế.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
11. Đinh Văn Hường (2006), *Giáo trình các thể loại báo chí thông tấn*, Nxb Giáo Dục Việt Nam
12. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Hội nghị lần thứ 5 của Ban Chấp hành Trung ương khoá VIII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
13. Đinh Thị Vân Chi (2003), *Nhu cầu giải trí của thanh niên*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
14. Hilla, *Reality TV*
15. Justin Lewis (2001), *Television Studies*, London: Routledge
16. Justin Lewis (2010), *The world of 24 hour news* (Peter Lang, 2010)
17. Lê Mai Hương Trà, *Xu hướng truyền hình chuyên biệt dành cho giới trẻ tại Việt Nam*
18. Mark Andrejeric (2003), *Reality TV: The work of being watched*
19. Nguyễn Văn Dũng (2000), *Báo chí - những điểm nhìn từ thực tiễn-tập 1*, Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội.
20. Nguyễn Văn Dũng (2001), *Báo chí - những điểm nhìn từ thực tiễn-tập 2*, Nxb Văn hoá - Thông tin, Hà Nội.
21. Nguyễn Văn Dũng (chủ biên) (2006), *Truyền thông - Lý thuyết và kỹ năng cơ bản*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội
22. Nguyễn Văn Dũng (2007), *Tác phẩm báo chí, tập 2*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

23. Phạm Đức Dương (2002), *Từ Văn hóa đến Văn hóa học – Phạm Đức Dương*, Nhà xuất bản Văn hóa Hà Nội)
24. Susan Murray (2004), *Reality TV: Remaking Television Culture*, New York University Press
25. Toàn tập (2002), *Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
26. Trần Quốc Vượng (2000), *Văn hóa Việt Nam - tìm tòi và suy ngẫm*, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật.
27. Th.S Bùi Thu Thủy (2003), *Sản xuất trò chơi truyền hình nhìn từ góc độ sân khấu hoá*
28. Trần Ngọc Thêm (1994), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
29. Trần Ngọc Thêm (1996), *Tìm về bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **Tác phẩm báo chí, bài viết mạng**

30. *Các Show Truyền hình thực tế trên VTV3*  
[http://vi.wikipedia.org/wiki/VTV3#C.C3.A1c\\_show\\_truy.E1.BB.81n\\_h.C3.ACnh\\_th.E1.BB.B1c\\_t.E1.BA.BF](http://vi.wikipedia.org/wiki/VTV3#C.C3.A1c_show_truy.E1.BB.81n_h.C3.ACnh_th.E1.BB.B1c_t.E1.BA.BF)
31. *Cops* (1989 TV series) [http://en.wikipedia.org/wiki/Cops\\_\(1989\\_TV\\_series\)](http://en.wikipedia.org/wiki/Cops_(1989_TV_series))
32. *Changing Rooms* [http://en.wikipedia.org/wiki/Changing\\_Rooms](http://en.wikipedia.org/wiki/Changing_Rooms)
33. *Candid Camera* [http://en.wikipedia.org/wiki/Candid\\_Camera](http://en.wikipedia.org/wiki/Candid_Camera)
34. Duyên Khánh, *Nóng bỏng truyền hình thực tế*  
<http://www.baocantho.com.vn/?mod=detnews&catid=78&id=144865>
35. *Đình dàn xếp thô thiển*  
<http://www.anninhthudo.vn/Utilities/PrintView.aspx?distributionid=490048>
36. Hữu Ngọc, *Đối thoại liên văn hóa giữa Việt Nam và phương Tây*  
<http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu/van-hoa-viet-nam/vhvn-nhung-van-de-chung/469-huu-ngoc-doi-thoi-lien-van-hoa-giua-viet-nam-va-phuong-tay.html>
37. Người Lao Động, *Giới hạn của truyền hình thực tế đến đâu*  
<https://plus.google.com/url?sa=t&rct=j&q=&esrc=s&source=web&cd=1&cad=rja&uact=8&ved=0CCgQFjAA&url=http%3A%2F%2Fnld.com.vn%2Fvan-hoa-van-nghe%2Fgioi-han-cua-truyen-hinh-thuc-te-den-dau--2012021910464342.htm&ei=L-BUU-u4O8avkAWzu4HoBQ&usq=AFQjCNFnntlfiMCHmqxbb7j7AgI8sJu9jw&sig2=aVJ9nDnrzr9Lx6efbBO-tA&bvm=bv.65058239,d.dGI>
38. *Reality television* [http://en.wikipedia.org/wiki/Reality\\_television](http://en.wikipedia.org/wiki/Reality_television)
39. *Truyền hình thực tế là đây?* <http://truyenhinhavg.org/truyen-hinh-thuc-te-thtt-la-day.html>
40. *Truyền hình thực tế, xu hướng của tương lai -*

<http://e-info.vn/vn/index.php/tieu-diem/48831-truy%E1%BB%81n-h%C3%ACnh-th%E1%BB%B1c-t%E1%BA%BF,-xu-h%C6%B0%E1%BB%9Bng-c%E1%BB%A7a-t%C6%B0%C6%A1ng-lai.html>

41. *Truyền hình thực tế, luồng gió mới của truyền hình Việt*  
<http://www.tieuhocquangbien.vn/index.php/chuyen-muc/van-hoa-giao-duc-the-thao/1241-truyen-hinh-thuc-te-luong-gio-moi-cua-truyen-hinh-viet.html>
42. *Truyền hình thực tế, những đóng góp tích cực cho ngành giải trí*  
<http://www.cinet.gov.vn/ArticleDetail.aspx?articleid=71136&sitepageid=45>
43. *Truyền hình thực tế: Cũ người nhưng vẫn mới ta*  
<http://www.vietnamplus.vn/truyen-hinh-thuc-te-cu-nguoi-nhung-van-moi-ta/52878.vnp>
44. *Truyền hình thực tế Việt Nam đổi món mạo hiểm*  
<http://vietnamnet.vn/vn/van-hoa/62475/truyen-hinh-thuc-te-vie-t-nam-doi-mon-mao-hiem.html>
45. *The Real World* [http://en.wikipedia.org/wiki/The\\_Real\\_World](http://en.wikipedia.org/wiki/The_Real_World)
46. *The Real History of Reality TV Or, How Allen Funt Won the Cold War*
47. *Vì sao chúng ta thích truyền hình thực tế*  
<http://www.hervietnam.com/Suc-khoe/Thu-gian/Vi-sao-chung-ta-thich-truyen-hinh-thuc-te-reality-TV#.UvDYkn1cWro>
48. *Vì sao show thực tế Hàn hút lượng fan khủng?*  
<http://news.zing.vn/Vi-sao-show-thuc-te-Han-hut-luong-fan-khung-post389194.html>
49. *Văn hóa là hệ thống các biểu tượng - thông tin xã hội*  
<http://huc.edu.vn/chi-tiet/701/.html>
50. *What Is the Relationship Between Reality TV and Society?* <http://www.wisegeek.com/what-is-the-relationship-between-reality-tv-and-society.ht>